

KẾ HOẠCH CHI TIẾT NHÁNH 3: BÉ TỰ LẬP VÀ AN TOÀN

(Thời gian thực hiện: 1 tuần (20/10 đến 24/10/2025))

Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Duyên

* Thứ hai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

Hoạt động: VĐCB “Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay”

Lĩnh vực: PTTC

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết tên vận động, biết cách thực hiện vận động ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay với khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm đúng kỹ thuật.
- Rèn kỹ năng phối hợp tay, mắt nhịp nhàng để ném cho trúng đích.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia vào các hoạt động và biết chờ đến lượt.

II. Chuẩn bị

- Nhạc ghi lời bài hát: “Lớp chúng mình”
- Phòng thể chất sạch sẽ, thoáng mát. 20 túi cát. Xắc xô, vạch chuẩn.
- Một số đồ dùng khác phục vụ cho tiết học.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Khởi động

- Cô cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi theo tín hiệu của cô (Đi kiễng gót, mũi bàn chân, đi khom, chạy nhanh...)
- Về đội hình 3 hàng ngang dàn hàng để tập.

2. HĐ2: Trọng động

a. Tập BTPTC - kết hợp lời bài hát: “Mời bạn ăn” (2 l x 8 nhịp)

- Tay: Hai tay ra trước, gập trước ngực
- Chân: Đứng đưa từng chân ra trước, lên cao
- Bụng: Đứng nghiêng người sang 2 bên
- Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau.

TNM: Tay (Tập 2 lần x 8 nhịp)

b. VĐCB “Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay.

- Cho trẻ xếp thành 2 hàng quay mặt vào nhau.
- Cô hỏi ý tưởng trẻ chơi được trò chơi gì với những túi cát

- Cô và trẻ thống nhất vận động.
- Cô mời 1-2 trẻ lên tập. Cho lớp nhận xét.
- Cô tập mẫu lần 1
- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích vận động:

TTCB: Đứng sau vạch xuất phát, tay cầm túi cát. Khi có hiệu lệnh ném thì tay thuận cầm túi cát đưa về phía trước đồng thời 1 chân bước lùi về phía sau, tay nọ chân kia. Sau đó nghiêng người về phía sau, đưa tay cầm túi cát về phía sau lấy đà, dùng sức mạnh của cánh tay ném túi cát về phía trước sao cho trúng đích nằm ngang.

- Mời 1 trẻ lên thực hiện vận động (cả lớp chú ý quan sát nhận xét. Cô nhận xét động viên trẻ.)
- Cho trẻ thực hiện vận động:

+ Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện (cô chú ý quan sát sửa sai cho trẻ nếu có)

+ Lần 2: Thi đua giữa 2 tổ

- Cô kiểm tra kết quả của từng đội, động viên khích lệ trẻ.
- Cùng cổ: Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì?

c. Trò chơi: Bỏ giẻ

- Cô giới thiệu trò chơi

+ Luật chơi: Ai phát hiện ra mình bị bỏ giẻ thì người bỏ giẻ sẽ phải nhảy lò cò

+ Cách chơi: Cho trẻ ngồi xuống thành vòng tròn quay mặt vào trong, một bạn sẽ cầm giẻ đi xung quanh vòng tròn. Cả lớp sẽ hát một bài cho bạn cầm giẻ đi xung quanh, bạn cầm giẻ sẽ có nhiệm vụ nhẹ nhàng bỏ giẻ vào sau lưng một bạn bất kì, nếu như bạn đó phát hiện ra mình có giẻ thì bạn bỏ giẻ sẽ phải nhảy lò cò còn nếu không phát hiện ra thì bạn bỏ giẻ sẽ vỗ vào lưng bạn đó và bạn đó sẽ phải nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

3. HĐ 3: Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh chỗ tập. Kết thúc giờ học

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

* Thứ ba, ngày 21 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Dạy trẻ sử dụng đồ chơi, đồ dùng an toàn

Lĩnh vực: PTNT

(Điều 16: Quyền được giáo dục, học tập và phát triển năng khiếu)

1. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết tên gọi, công dụng của một số đồ chơi, đồ dùng quen thuộc trong lớp học. Biết đâu là đồ chơi an toàn, đâu là đồ chơi nguy hiểm. **Hiểu rằng khi sử dụng đồ chơi, đồ dùng đúng cách, trẻ được học tập, vui chơi an toàn và phát triển năng khiếu của mình.**
- Phát triển kỹ năng quan sát, phân biệt và lựa chọn an toàn. Biết sử dụng và cất giữ đồ chơi, đồ dùng đúng cách.
- Giáo dục trẻ có ý thức bảo vệ bản thân và bạn bè khi chơi, khi học. Yêu thích học tập, sáng tạo, thể hiện năng khiếu qua việc chơi an toàn.

II. Chuẩn bị

- Một số đồ dùng đồ chơi an toàn và không an toàn như: dao, kéo, bật lửa, bóng nhỏ, vật nhọn, ổ điện và búp bê, nắp nút, ...
- Thẻ màu: thẻ xanh (an toàn), thẻ đỏ (nguy hiểm). Loto đồ chơi
- Nhạc bài hát: “*Đồ chơi của bé*”,
- Thẻ mặt cười – mặt buồn để biểu thị cảm xúc khi chơi an toàn/không an toàn.

III. Tiến hành

1. HĐ 1: Ổn định – Gây hứng thú

- Cô cho trẻ hát bài “*Đồ chơi của bé*”.
- Các con vừa hát nói về gì?
- Trong lớp có rất nhiều đồ chơi, theo các con thì những đồ chơi nào an toàn và những đồ chơi nào không an toàn?
- **Các con à, nếu biết cách chơi, con sẽ vừa vui, vừa học được nhiều điều hay, lại còn thể hiện năng khiếu của mình nữa đấy! Hôm nay, cô và các con cùng học cách sử dụng đồ chơi, đồ dùng an toàn nhé!”**

2. HĐ 2: Quan sát, nhận biết một số đồ dùng đồ chơi

Cô cho trẻ quan sát đồ chơi và nhận xét

- Trong đó có những đồ dùng đồ chơi nào không an toàn? Vì sao?
- Những đồ chơi nào là đồ chơi an toàn? Vì sao?
- Đồ chơi an toàn là đồ chơi không sắc nhọn, không dễ vỡ, không nhỏ dễ nuốt.
- **Khi con chơi, học với đồ chơi an toàn, con đang thực hiện quyền được học tập và phát triển năng khiếu của mình đấy!”**

- Cô chia trẻ thành 2 nhóm.
- Mỗi nhóm có rổ đồ chơi: Các con hãy phân loại đồ chơi an toàn và đồ chơi không an toàn để vào rổ màu xanh và màu đỏ.
- Vì sao con chọn quả bóng là an toàn?
- Vì sao con cho cái kéo vào rổ đỏ?

Cô nhận xét, tuyên dương nhóm thực hiện tốt, nhanh, chính xác

- **Giáo dục:** Khi các con biết chọn đồ chơi an toàn, là các con đang giúp mình học tập, sáng tạo và phát triển năng khiếu trong môi trường an toàn.

3. HĐ 3: Trò chơi củng cố

+ TC: Ai nhanh hơn

- Cô chia lớp thành 3 nhóm nhiệm vụ của mỗi nhóm là lên gắn và phân loại đồ dùng đồ chơi theo mức độ an toàn và không an toàn lên bảng. Thời gian chơi trong 1 bản nhạc nếu đội nào gắn nhanh và được nhiều thì đội đó giành chiến thắng.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát và nhận xét, tuyên dương trẻ chơi.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

* Thứ tư, ngày 22 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học: Bé làm gì khi tức giận (Sel)

Lĩnh vực: PTTC-KNXH

I. Mục đích - yêu cầu:

- Trẻ nhận biết được cảm xúc “tức giận” và biểu hiện của cảm xúc đó. Biết một số hành động phù hợp khi tức giận (hít thở sâu, nói ra cảm xúc, nhờ người lớn giúp đỡ...).
- Phát triển kỹ năng tự nhận biết và kiểm soát cảm xúc. Biết cách ứng xử phù hợp khi tức giận. Biết lắng nghe và chia sẻ cảm xúc với người khác.
- Giáo dục trẻ không làm tổn thương người khác khi tức giận. Có thái độ tích cực, biết hợp tác với cô và bạn trong hoạt động.

II. Chuẩn bị:

- Tranh hoặc video về các khuôn mặt cảm xúc (vui, buồn, sợ, tức giận).
- Thẻ mặt cảm xúc (mặt cười, mặt giận, mặt buồn).

Nhạc bài: “Bé ngoan ngoan”, “Thở thật sâu”.

- Giấy tròn (mặt trống) và bút màu để vẽ cảm xúc.

III. Tiến hành

1. HD1: Ổn định tổ chức.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Tạo khuôn mặt theo trạng thái cảm xúc”.
- Các con vừa chơi trò chơi có những cảm xúc nào?
- Cô đưa khuôn mặt theo trạng thái cảm xúc.
- Cô gọi tên trạng thái cảm xúc.
- Vì sao các con biết mặt cô đang tức giận nhỉ? À khuôn mặt cô cau lại và cô cảm thấy rất khó chịu đấy. Thế khi các con tức giận, các con có cảm thấy thế nào? Có thấy khó chịu không?
- Cảm xúc tức giận thật khó chịu phải không? Vậy làm thế nào để cảm giác khó chịu này qua mau?

Hôm nay cô và các con cùng nhau suy nghĩ

2. HD2: Bé làm gì khi tức giận

+ *Cách nhận biết khi trẻ tức giận*

- Cô cho trẻ xem video nói về trường hợp khi trẻ tức giận
- Con vừa xem video nói về điều gì?
- Vì sao bạn Nam lại tức giận?
- Bạn Nam đã làm gì khi bản thân xuất hiện cảm xúc tức giận?
- Theo con, sự tức giận của bạn Nam từ việc đòi mua quà vật là đúng hay sai?
- Khi tức giận thì biểu cảm khuôn mặt sẽ như thế nào?

=> Cô chốt lại: Tức giận là một biểu cảm bình thường của con người nhưng không được tích cực. Vì khi tức giận thì biểu cảm và lời nói sẽ không mang tính tích cực, hay còn gọi là xấu.

+ *Cách kiểm chế, giải tỏa sự tức giận.*

- Khi bạn Nam nhận ra lỗi của mình bạn ấy đã làm gì?
- Vì biết sự tức giận và hành động của mình chưa đúng nên bạn đã xin lỗi mẹ đấy. Nhưng với những việc do người khác làm con tức giận, con sẽ làm gì để giải tỏa sự tức giận đó?

- Các con sẽ làm gì để kiềm chế được sự tức giận?

- Nếu bạn cười nhạo, chế giễu con, con rất giận bạn, con sẽ làm gì?

=> Cô khái quát: Cảm xúc tức giận là cảm xúc tự nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau. Khi tức giận, mỗi người lại có cách biểu hiện khác nhau. Tuy nhiên cảm xúc tức giận khiến ta không thoải mái, khó chịu vì vậy khi gặp những chuyện làm mình tức giận, những lúc như vậy cô thường ra một nơi yên tĩnh hít thở không khí hay nghe một bản nhạc mà cô thích. Các bạn cũng nhớ Nếu cố gắng rồi mà vẫn không ổn, con có thể nhờ bố mẹ, cô giáo giúp nhé!

3. HD3: Luyện tập.

+ Cùng nhau tạo ra những khuôn mặt vui vẻ.

- Trẻ về nhóm tạo ra những khuôn mặt có các biểu cảm vui tươi.

- Cô quan sát trẻ, động viên khuyến khích trẻ thực hiện.

- Vì sao các con lại chọn làm khuôn mặt như thế này?

+ Cô và trẻ cùng hát thể hiện các cách kiềm chế cảm xúc tức giận theo giai điệu nhạc bài hát “Thở thật sâu”

- Cô nhận xét giờ học, khen trẻ ngoan, tích cực.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

** Thứ năm, ngày 23 tháng 10 năm 2025*

Hoạt động: Dạy trẻ so sánh, phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc ABCD

Lĩnh vực: PTNT

I. Mục đích – yêu cầu:

- Trẻ biết cách sắp xếp các đối tượng nhau theo quy tắc ABCD

- Có kỹ năng sắp xếp theo quy tắc bốn đối tượng. Phát triển tư duy và ngôn ngữ toán học cho trẻ: diễn đạt cách sắp xếp của mình một cách rõ ràng.

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động. Trẻ phối hợp cùng các bạn trong nhóm để tạo ra sản phẩm

II. Chuẩn bị:

- Bạn trai, bạn gái, váy, bóng, hoa là đồ chơi
- Bạn trai, bạn gái, váy, bóng, hoa rở cho mỗi trẻ

III. Tiến hành

1. HĐ1: Ôn định tổ chức

- Các đang học chủ đề gì?
- Hãy kể những sở thích của bạn trai và bạn gái...?
- Bạn gái thích những đồ chơi gì?
- Chúng mình cùng chơi trò chơi với những đồ dùng này nhé

2. HĐ2: Ôn cách sắp xếp theo quy tắc của ba đối tượng

- Trò chơi thứ nhất đó là TC “Ai xếp giỏi”
- Một bạn lên xếp mũ cho cô lần lượt theo thứ tự mũ xanh, mũ đỏ, mũ vàng...
- Cho trẻ nhận xét, cô nhận xét
- Tương tự cho trẻ lên xếp bạn trai, bóng...theo yêu cầu của cô và nhận xét
- Vậy bây giờ sẽ là TC thứ hai “Ai vỗ tay giỏi hơn”.
- Các con cùng vận động VTTTTC bài hát “Mời bạn ăn”. Các con vỗ 3 nhịp liên sau đó mở ra rồi lại vỗ 3 nhịp tiếp theo
- Khi vỗ tay như vậy các con biết đó là cách sắp xếp như thế nào không?
- Cô nhận xét và củng cố lại

3. HĐ3: Dạy trẻ sắp xếp theo quy tắc ABCD

- Thường cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi
- Các con xem trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp các đồ dùng trong rổ theo yêu cầu của cô
- Các con xếp bông ra cho cô theo thứ tự màu xanh, đỏ, tím, vàng
- Cho trẻ nhắc lại yêu cầu của cô và nhận xét, phát hiện ra quy tắc sắp xếp 1-1-1-1
- Cô kiểm tra, hỏi tổ, hỏi cá nhân trẻ yêu cầu của cô, nhận xét
- Tương tự cô cho trẻ xếp theo quy tắc mà trẻ thích
- Cho trẻ nhắc lại cách sắp xếp, hỏi cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân. Cô bao quát hướng dẫn và kiểm tra kết quả.

4. HĐ4: Luyện tập

- Trò chơi 1: Ai thông minh hơn.

- + Chia đi lấy đồ dùng về từng nhóm
- + Các con hãy nhanh tay vẽ thêm các hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật còn thiếu và tô màu hình đó theo mẫu của cô
- + Trẻ thực hiện. Cô nhận xét động viên trẻ
- Trò chơi 2: Ai khéo hơn
- + Trẻ chia làm 2 đội trang trí sinh nhật theo yêu cầu của cô: Đội 1: Trang trí sinh nhật cho bạn gái, Đội 2: Trang trí sinh nhật cho bạn trai.
- Cô quan sát và động viên các đội và tuyên dương trẻ

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày

** Thứ sáu, ngày 24 tháng 10 năm 2025*

Hoạt động: Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái

Lĩnh vực: PTTM

I. Mục đích – yêu cầu

- Trẻ biết vẽ các nét: cong, tròn, thẳng, ... để tạo thành chân dung bạn trai, bạn gái
- Trẻ có kỹ năng vẽ, phối màu phù hợp, hài hoà để tạo sản phẩm đẹp
- Trẻ hứng thú, tích cực hoạt động. Biết giữ gìn sản phẩm của mình

II. Chuẩn bị

- 3 tranh vẽ các bạn trai, các bạn gái
- Giấy vẽ, sáp màu, bàn ghế đủ cho trẻ

III. Tiến hành

1. HĐ1 : Ổn định gây hứng thú

- Cô và trẻ cùng chơi trò chơi: “Tập tầm vông”
- Trò chuyện với trẻ về các bạn trong lớp
- Bạn trai có đặc điểm gì ?

- Bạn gái thì như thế nào?
- Mỗi bạn đều có phong cách riêng. Cô cùng các con hãy đi thăm quan triển lãm tranh về hình bạn trai, bạn gái nhé.

2. HĐ2: Trẻ quan sát tranh

- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét tranh mẫu:
- Tranh vẽ hình bạn trai
- + Bạn nào có nhận xét gì về những bức tranh này?
- + Bức tranh cô vẽ hình bạn nào? Vì sao con biết?
- + Trang phục của bạn trai thì như thế nào?
- + Màu sắc bức tranh có gì nổi bật?
- + Tranh phục bạn trai cô vẽ như thế nào? Được cô tô màu ra sao?
- Tranh vẽ hình bạn gái
- + Vì sao con thích bức tranh này?
- + Bức tranh này cô vẽ hình bạn nào?
- + Những ai có cùng sở thích điệu đà này?
- + Cô vẽ cho bạn gái trang phục như thế nào?
- Tương tự hỏi trẻ tranh còn lại
- + Các con vừa xem các bức tranh, con thích bức tranh nào nhất? Vì sao?
- + Chúng mình có muốn vẽ được hình bạn trai bạn gái như của cô không?
- + Để vẽ được bức tranh đẹp thì các con kết hợp gồm các kĩ năng gì?
- + Cô củng cố lại cách vẽ bạn trai, bạn gái

3. HĐ3: Trẻ thực hiện

- Cho trẻ nói cách ngồi và cách cầm bút
- Cho trẻ lấy đồ dùng về nhóm ngồi vẽ. Cô quan sát, động viên, giúp đỡ trẻ.

4. HĐ4: Trưng bày sản phẩm

- Cho trẻ mang bài lên trưng bày. Trẻ nhận xét bài của mình, của bạn.
- Cô nhận xét động viên trẻ. Kết thúc.

IV. Đánh giá trẻ hàng ngày:

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

Nguyễn Thị Lan Hương

Phạm Thị Duyên

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 08:01 31/10/2025
bởi Phạm Thị Duyên (31313317_duyenpt) – Trường Mầm non Trường Thọ